



MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH
CHUYÊN NGÀNH: MẠNG MÁY TÍNH VÀ AN NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6299/QĐ-ĐHĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	TIÊU ĐỀ	NỘI DUNG
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Khoa học máy tính (Chuyên ngành Mạng máy tính và an ninh)
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Computer Science
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7480101
5	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định hiện hành
6	Thời gian đào tạo (dự kiến):	4.5 năm
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Tổng số tín chỉ của CTĐT:	164 tín chỉ (bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và Ngoại ngữ)
9	Khoa quản lý:	Công nghệ và Kỹ thuật
10	Ngôn ngữ:	Tiếng Việt
11	Website:	https://et.dthu.edu.vn
12	Thang điểm đánh giá:	Thang điểm 4
13	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Kỹ sư
14	Chương trình đào tạo đối sánh:	1. Ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Trường Đại học Vinh, Việt Nam 2. Ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam 3. Ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Trường Đại học Công nghệ thông tin, Việt Nam

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo kỹ sư chuyên về mạng máy tính và an ninh, đáp ứng nguồn nhân lực trình độ cao cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Sinh viên sau tốt nghiệp có khả năng tham gia quản trị hệ thống mạng cho các cơ quan, doanh nghiệp yêu cầu cao về khả năng quản trị và an ninh. Ngoài ra, sinh viên có đầy đủ sức khỏe, đạo đức và trách nhiệm với xã hội, có kiến thức và kỹ năng chuyên môn phù hợp, tác phong làm việc sáng tạo, hợp tác và trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm, năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc. Cuối cùng, sinh viên có khả năng tự học, tự bồi dưỡng, thích ứng nhanh với những thay đổi của Công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu theo vị trí việc làm, có khả năng học tập nâng cao trình độ ở bậc học cao hơn.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu	Nội dung
PO1:	Có khả năng vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn, về lý luận chính trị, hiểu biết pháp luật Việt Nam, hiểu biết về an ninh quốc phòng và giáo dục thể chất vào thực tiễn.
PO2:	Có kiến thức chuyên sâu về Công nghệ thông tin để thích ứng tốt với những công việc khác nhau như nghiên cứu lý thuyết, đưa ra ý tưởng xây dựng mô hình, thiết kế kỹ thuật và phát triển giải pháp công nghệ, tư vấn, quản lý và sản xuất đáp ứng các yêu cầu đặt ra trong lĩnh vực của ngành Công nghệ thông tin.
PO3:	Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, khả năng tự học, tự nghiên cứu đáp ứng nhu cầu thực tiễn vào trong môi trường làm việc.
PO4:	Có kỹ năng phân tích, thiết kế, xây dựng hoặc tư vấn giải pháp liên quan đến Công nghệ thông tin; có kỹ năng quản lý, lãnh đạo, phân tích tình huống, phản biện, phê phán và đánh giá chất lượng công việc.
PO5:	Có phẩm chất chính trị tốt, tuân thủ luật pháp; có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc khoa học; có sức khỏe tốt; có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

2.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes: PLOs)

Người học sau khi tốt nghiệp Chương trình đào tạo chuyên ngành Mạng máy tính và an ninh của Trường Đại học Đồng Tháp có khả năng:

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)		
		Miền nhận thức (2)	Miền tâm lý (3)	Miền cảm xúc (3)
PLO1:	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh chuyên ngành và kỹ năng mềm vào học tập và tìm kiếm việc làm.			
	PI1.1: Đạt chuẩn ngoại ngữ theo qui định (bậc 3/6).			

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)			
		Miền nhận thức (2)	Miền tâm lý (3)	Miền cảm xúc (3)	
	PI1.2:	Áp dụng được kiến thức về khởi nghiệp và tìm kiếm việc làm vào thực tế.	3		
PLO2:	Vận dụng được kiến thức về khoa học xã hội, tự nhiên, cơ sở ngành cho các học phần chuyên ngành.				
	PI2.1:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên , khoa học chính trị, quốc phòng – an ninh, chính sách pháp luật của nhà nước, phù hợp với truyền thống văn hóa Việt Nam.	3		
	PI2.2:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về Toán, Tin học và Phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực mạng máy tính và an ninh.	3		
PLO3:	Triển khai hiệu quả hệ thống mạng máy tính, hệ thống phân tán và một số cơ chế an ninh.				
	PI3.1:	Vận dụng được nguyên lý của các thiết bị mạng, thiết bị chuyển mạch, thiết bị định tuyến và các thiết bị truyền thông để thiết kế, cấu hình và quản trị các hệ thống mạng và truyền thông.	3		
	PI3.2:	Hiểu được các kiến thức về mã hóa bảo mật dữ liệu và an ninh mạng để đảm bảo vấn đề an toàn dữ liệu và an ninh hệ thống.	2		
	PI3.3:	Phân tích, thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin quản lý, quản trị và xử lý dữ liệu đa phương tiện.	3		
	PI3.4:	Triển khai chuẩn xác hệ thống thông tin trên nền tảng mã nguồn mở và xử lý lỗi phát sinh một cách hiệu quả.		4	
PLO4:	Hiểu biết về công nghệ mới và xu hướng trong lĩnh vực mạng máy tính để phù hợp hơn với ngành đào tạo.				
	PI4.1:	Thiết kế được các phần mềm trên nền tảng Windows, xây dựng các ứng dụng web, ứng dụng cho các thiết bị di động, triển khai các ứng dụng mã nguồn mở.	4		

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)			Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)		
			Miền nhận thức (2)	Miền tâm lý (3)	Miền cảm xúc (3)
	PI4.2:	Thiết kế, triển khai và vận hành hiệu quả phần mềm trên nền tảng cục bộ và phân tán.	4		
PLO5:	Thể hiện sự trung thực và trách nhiệm với công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và tập thể, chấp hành nghiêm pháp luật.				
	PI5.1:	Thể hiện sự trung thực và trách nhiệm với công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và tập thể, hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.			4
	PI5.2:	Chấp hành luật sở hữu trí tuệ, luật an ninh mạng, phân biệt được ranh giới của việc tìm hiểu với các hành vi vi phạm pháp luật, chấp hành tốt nội quy của đơn vị công tác.			4